

**GHI NHẬN MỚI LOÀI *Morinda longifolia* Craib
THUỘC HỌ CÀ PHÊ (RUBIACEAE) CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM**

**VŨ HƯƠNG GIANG, NINH THỊ NGỌC, TRẦN MỸ LINH,
LÊ QUỲNH LIÊN, NINH KHẮC BẢN**
*Viện Hóa sinh biển,
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

Trên thế giới, chi Nhàu (*Morinda* L.) thuộc họ Cà phê (Rubiaceae) có 80 loài phân bố ở tất cả các vùng nhiệt đới. Hầu hết các loài của chi này có nguồn gốc ở khu vực Borneo, New Guinea, miền Bắc Australia và New Caledonia [7]. Kết quả thống kê của các nhà thực vật học cho thấy, ở Việt Nam, chi *Morinda* L. hiện biết có 8 loài và 4 thứ [1,3, 5]. Trong quá trình nghiên cứu, và so mẫu với mẫu thu được đặt tại Vườn Thực vật Missouri – Hoa Kỳ, chúng tôi phát hiện và bổ sung thêm loài *Morinda longifolia* Craib cho hệ thực vật Việt Nam, nâng tổng số loài của chi này lên 9 loài và 4 thứ. Loài *Morinda longifolia* lần đầu tiên được Craib mô tả khoa học từ năm 1932 ở Thái Lan [4].

I. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu là các loài thuộc chi *Morinda* L. ở Việt Nam, thông qua các cá thể sống trong tự nhiên và các mẫu tiêu bản khô, mẫu tiêu bản được lưu giữ tại Phòng Tài nguyên sinh vật, Viện Hóa sinh biển - Hà Nội. Sử dụng phương pháp hình thái so sánh trong nghiên cứu. Đây là phương pháp truyền thống để phân loại thực vật. Sử dụng các tài liệu chuyên ngành như: Danh lục các loài thực vật Việt Nam [1], Flora of China [2], Từ điển cây thuốc Việt Nam [3], Cây cỏ Việt Nam [5], Flore Générale de L' Indo-Chine [6].

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Sau khi nghiên cứu các đặc điểm hình thái của các loài thuộc chi *Morinda* L., chúng tôi xây dựng khóa định loại cho 9 loài và 4 thứ, mô tả loài *Morinda longifolia* Craib – một ghi nhận mới cho hệ thực vật Việt Nam.

1. Khóa định loại các loài và thứ thuộc chi Nhàu (*Morinda* L.) ở Việt Nam

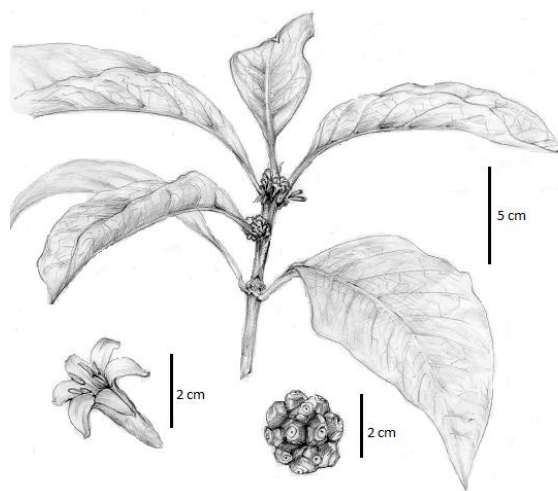
- 1A. Thân đứng
 - 2A. Tràng nhẵn
 - 3A. Ống tràng dài 15 mm, thùy tràng dài 6-7 mm.....**1. *M. tomentosa***
 - 3B. Ống tràng dài hơn hay bằng 20 mm, thùy tràng dài hơn hay bằng 8 mm.
 - 4A. Ống tràng dài hơn hay bằng 30 mm, thùy tràng dài hơn 11 mm, đầu nụ hoa màu trắng-xanh **2. *M. longissima***
 - 4B. Ống tràng dài 20-25mm, thùy tràng dài 8-10 mm, đầu nụ hoa màu tím
.....**3. *M. longifolia***
 - 2B. Tràng có lông
 - 5A. Cuống cụm hoa dài 0-4 mm
 - 6A. Đài không có thùy, cuống lá dài 7-8 mm**4a. *M. persicifolia* var. *oblonga***
 - 6B. Đài có thùy, cuống lá dài 1-3 cm**4b. *M. persicifolia* var. *pandurifolia***
 - 5B. Cuống cụm hoa dài 10-15 mm**5. *M. citrifolia***
- 1B. Thân leo
 - 7A. Cụm hoa mọc đối diện lá**6a. *M. polyneura* var. *aspera***

- 7B. Cụm hoa mọc ở nách lá hay đỉnh cành
- 8A. Thùy tràng dài bằng ống tràng7. **M. officinalis**
- 8B. Thùy tràng dài hơn ống tràng
- 9A. Lá kèm dạng màng mỏng
- 10A. Số đôi gân bên nhiều hơn hay bằng 7
- 11A. Ống tràng dài 1-1,2 mm, số đôi gân bên 10-138. **M. villosa**
- 11B. Ống tràng dài 1,5-2 mm, số đôi gân bên 7-109. **M. cochinchinensis**
- 10B. Số đôi gân bên 4-510. **M. parvifolia**
- 9B. Lá kèm không dạng màng mỏng
- 12A. Số đôi gân bên ít hơn 711. **M. umbellata**
- 12B. Số đôi gân bên 7-1011a. **M. umbellata** var. **tonkinensis**

2. Mô tả loài

***Morinda longifolia* Craib, 1932. Bull. Misc. Inform. Kew 1932: 434.**

Cây gỗ, cao 3-5 m, gỗ màu vàng, cành nhẵn. Lá mọc đối; hình thuôn dài, nhọn hai đầu; mép lá nguyên, nhẵn hai mặt; cuống dài 1-2 cm; phiến lá to, cỡ 15-25 x 6-8 cm; gân chính lõm ở mặt trên, nổi rõ ở mặt dưới, gân bên có 6-10 đôi, rõ ở mặt dưới, lá khô có màu nâu đen hoặc đen; ở mỗi góc lá có 2 lá kèm hình tim, dài 0,5-0,7 cm, ôm lấy thân; đỉnh lá nhọn, mép nguyên, mặt ngoài có màu tím đậm dần về phía thân. Các cụm hoa hình đầu mọc ở cả 2 nách lá. Hoa lưỡng tính, màu trắng, khi còn non có màu tím ở phía đầu nụ hoa. Đài dính liền với tràng hoa. Tràng hoa: ống tràng dài 20-25 mm; 6 thùy tràng cong ra phía ngoài, dài 8-10 mm; họng tràng nhẵn. Nhị 6; chỉ nhị dính với ống tràng, phần nhô ra khỏi ống dài 0,4-0,6 mm; bao phấn hình thuôn dài, nhô lên khỏi ống, dài 5-7 mm, dính lưng, nứt dọc. Bầu dưới. Quả hình trứng, đường kính 2,5-3 cm, gồm nhiều quả hạch dính với nhau, màu tím, trên đỉnh mỗi quả hạch có màu trắng ngà, nhân cứng, các quả hạch nhô cao 1,5-2 mm tạo thành nhiều rãnh sâu ở phần bụng quả; hạch có màng hóa gỗ, chứa 1 hạt trong mỗi ô. Hạt nhiều, hình bầu dục, nhọn 1 đầu, màu nâu đen (Hình 1, 2).



Hình 1: *Morinda longifolia* Craib

1. Cành mang lá và hoa; 2. Hoa; 3. Quả; 1. Cành mang lá và hoa; 2. Quả cắt ngang
(hình: Vũ Hương Giang, vẽ theo mẫu TNSV10-BM)

Sinh học và sinh thái: Cây thường mọc trên các đồi cây bụi, rừng còi, ven rừng thưa. Cây có khả năng tái sinh cao từ thân cây mẹ đã lụi. Cây ưa sáng, ưa ẩm, phát triển trên tầng đất dày, pha cát, đá lùn, dưới tán rừng trồng Bạch đàn hoặc Keo. Cây gặp ở độ cao 70-100 m so với mặt nước biển. Có hoa vào tháng 3, có quả tháng 9.

Phân bố: Thừa Thiên-Huế (phân bố rộng ở vùng Tây Nam của Vườn quốc gia Bạch Mã, giáp với huyện Nam Đông). Còn có ở Thái Lan.

Mẫu nghiên cứu: Thừa Thiên-Huế (Vườn Quốc gia Bạch Mã), TNSV10-BM (lưu tại phòng Tài nguyên Sinh vật, Viện Hóa sinh biển, Hà Nội).



Hình 2: *Morinda longifolia* Craib
(Ảnh: Vũ Hương Giang)

Thảo luận: loài *Morinda longifolia* rất gần với loài *M. longissima*, hai loài khác nhau ở những đặc điểm nhỏ về kích thước của ống tràng, thùy tràng, màu của nụ hoa. Do vậy, trong các nghiên cứu tiếp theo, chúng tôi dự đoán 2 loài có thể nhập thành 1 loài, *M. longissima* công bố năm 1999, còn *Morinda longifolia* công bố năm 1932, nên tên mới có thể là *Morinda longifolia* Craib.

III. KẾT LUẬN

Đã mô tả đặc điểm hình thái của loài *Morinda longifolia*, kèm theo thông tin về phân bố, mẫu nghiên cứu, và hình vẽ chi tiết của loài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Nguyễn Tiên Bản (chủ biên) và cộng sự**, 2003. Danh lục các loài thực vật Việt Nam. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội, tập III: 123-125.
2. **Chen Tao & Charlotte M. Taylor**, 2011. Flora of China. Missouri Botanical Garden Press, St. Louis. 19: 220–230.
3. **Võ Văn Chi**, 2012. Từ điển cây thuốc Việt Nam. Nxb. Y học, Hà Nội. Tập II: 344-348.
4. **Craib, W. G.**, 1932. Contribution to the Flora of Siam XXXVI. Bull Misc Inform 9: 425–37.
5. **Phạm Hoàng Hộ**, 2003. Cây cỏ Việt Nam. Nxb. Trẻ, Hà Nội. Tập III: 214-216.
6. **Pitard, J.**, 1922-1933. Rubiaceae. Flore Générale de L' Indo-Chine 3: 418-426.
7. **Sujit, C Das and M Atiqur Rahman**, 2011. Taxonomic revision of the genus *Morinda* L. (Rubiaceae) in Bangladesh, Bangladesh J. Bot. 40(2): 113-120.

***Morinda longifolia* Craib (RUBIACEAE), A NEW RECORD FOR THE FLORA OF VIETNAM**

VU HUONG GIANG, NINH THI NGOC, TRAN MY LINH,
LE QUYNH LIEN, NINH KHAC BAN

SUMMARY

The genus *Morinda* L. (Rubiaceae) comprises approximately 80 species, distributed in all tropical regions of the world. Most species of this genus originated in the area of Borneo, New Guinea, Northern Australia, and New Caledonia. Specimens of *Morinda longifolia* Craib were found in Bach Ma National Park, Thua Thien Hue province, as a new record for the flora of Viet Nam. It is distinguished from other species of *Morinda* found in Vietnam by the following characteristics: erect habitat, apex of bud purple, corolla glabrous, corolla tube 20-25 mm long, corolla lobes 8-10 mm long. The present report provides updates on the distribution of *Morinda longifolia* Craib in Vietnam and confirms presence of 9 species & 4 varieties of this genus in the country.